

XÃ HỘI HÓA BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA Ở HÀ NAM

NGUYỄN VĂN SƠN*

Xã hội hoá là một chủ trương chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Trong những năm gần đây, công tác này càng được quan tâm đẩy mạnh ở nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội, giáo dục, y tế... và cả an ninh, quốc phòng. Hoạt động văn hoá thông tin nói chung, bảo tồn, phát huy di sản văn hoá nói riêng đều hoà nhập vào xu thế đó.

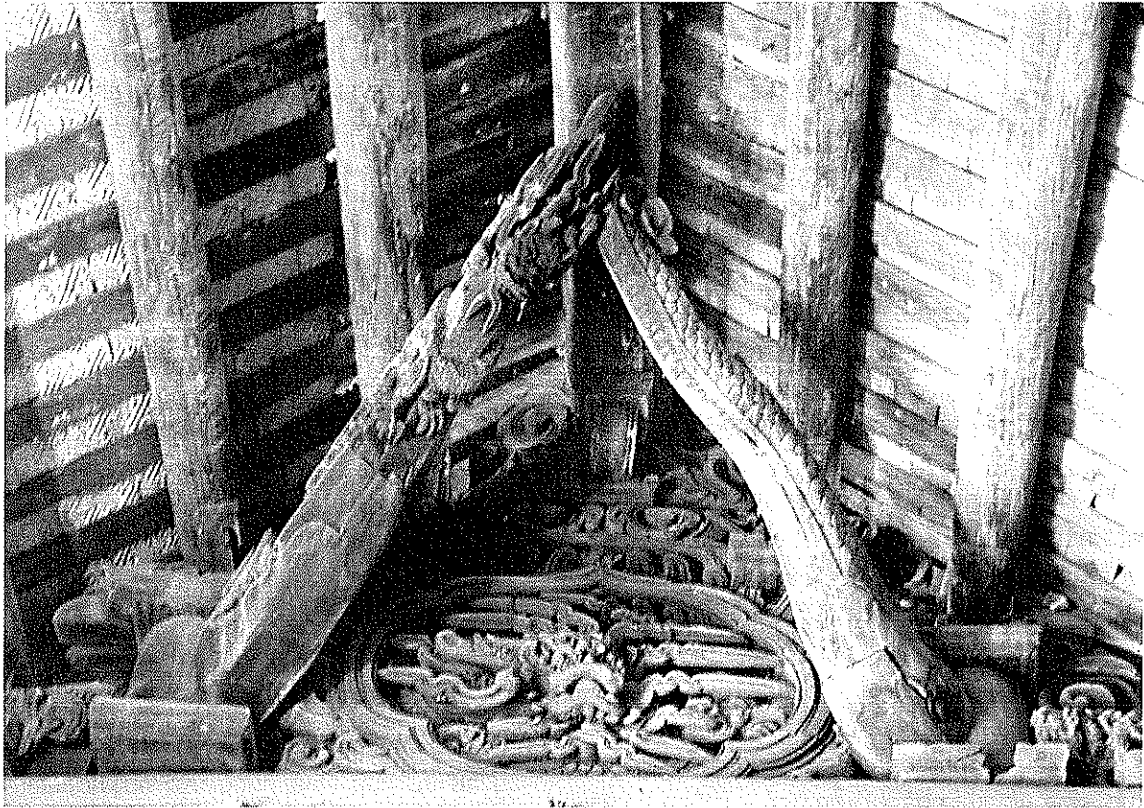
Từ khi tỉnh Hà Nam được tái lập, ngành Văn hoá - Thông tin từ cấp tỉnh đến huyện, thị xã và cơ sở đã tham mưu tích cực về xã hội hoá bảo tồn và phát huy di sản văn hoá, do đó công tác này được triển khai ngày một hiệu quả và sâu rộng hơn.

Trước hết về mặt nhận thức di sản văn hoá, tuyên truyền Luật di sản văn hoá và các văn bản pháp quy có liên quan, thông qua các cuộc họp của nhân dân, ngành Văn hoá - Thông tin đã tiến hành nhiều hình thức tuyên truyền bằng panô, khẩu hiệu, tài liệu. Xã hội hoá ở đây nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các

cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân đối với di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể. Cùng với ngành Văn hoá - Thông tin nhiều ngành đã tham gia vào công tác này. Nhân dân ở cơ sở ngày càng quan tâm, trân trọng di sản văn hoá, chủ động trong việc bảo vệ, giữ gìn khai thác di tích, lễ hội, văn hóa dân gian...

Di sản văn hoá vật thể và phi vật thể ở Hà Nam rất phong phú và đa dạng. Muốn bảo tồn và phát huy được tốt thì cần biết kho tàng ấy có những gì. Trong 3 năm (2002 - 2004) ngành Văn hoá - Thông tin đã tiến hành tổng kiểm kê di tích trên địa bàn toàn tỉnh. Việc làm này được chính quyền, đoàn thể và nhân dân ở xã, phường, thị trấn hưởng ứng, tham gia nhiệt tình. Nhiều người dân ở cơ sở đã cung cấp các dữ liệu, lịch sử, lễ hội, phong tục, tập quán... cho đoàn kiểm kê, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đoàn làm việc. Có người sẵn sàng bỏ cả việc nhà để cùng đoàn tìm hiểu các di tích trong xã. Cuộc tổng kiểm kê đã đạt yêu cầu, nắm được trên địa bàn hiện còn 1784 di tích các loại với quy mô khác nhau. Trong năm 2007, Sở Văn

* PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ VH-TT HÀ NAM



Chạm khắc đình Văn Xá, Hà Nam - Ảnh: ĐT

hoá - Thông tin triển khai tổng kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể, dự kiến huy động trên 1000 cộng tác viên ở cơ sở tham gia.

Một trong những việc ngày càng thu hút được sự quan tâm của các tầng lớp nhân dân, đó là xếp hạng di tích. Tính đến nay, tỉnh Hà Nam đã có 65 di tích, cụm di tích được xếp hạng cấp quốc gia và 28 di tích cấp tỉnh. Sự tham gia của nhân dân ở cơ sở, nhất là những người am hiểu lịch sử, văn hoá cổ truyền giúp cho công việc lập hồ sơ khoa học do cán bộ chuyên môn đảm nhiệm được thuận lợi. Xếp hạng di tích chính là tạo cơ sở pháp lý để tôn vinh, bảo vệ di tích và là khởi nguồn xã hội hoá ngày càng rộng hơn.

Bảo vệ di sản văn hoá - một trọng tâm cần được xã hội hoá, trong đó việc bảo vệ, giữ gìn di sản tránh nguy cơ bị xâm hại, mất mát, mai một có vị trí hết sức quan trọng. Thực tế cho thấy chỉ có phát huy được ý thức, trách nhiệm của người dân thì mới bảo vệ tốt di sản. Một số nơi xảy ra tình trạng mất mát di vật, cổ vật, đào

bới trái phép di chỉ khảo cổ học là do chính quyền chưa làm tốt công tác tuyên truyền tới nhân dân, còn nhìn chung việc xã hội hoá ở mặt này, nhiều nơi tiến hành khá tích cực. Cho đến nay tất cả 116 xã, phường, thị trấn của tỉnh Hà Nam đều thành lập Ban quản lý di tích, hầu như thôn xóm nào cũng có tổ (thường gọi là Ban khánh tiết) bảo vệ di tích. Đa số di tích (đình, đền, chùa...) có người trông coi, bảo vệ cả ngày lẫn đêm. Vốn văn hoá dân gian, dân tộc, y dược học cổ truyền, thể thao dân tộc... được các dòng họ và nhiều người dân trân trọng giữ gìn và lưu truyền cho thế hệ con cháu. Có thể kể ra nhiều tấm gương như nghệ nhân Trịnh Thị Răm ở thôn Quyển Sơn, xã Thi Sơn (Kim Bảng) mặc dù đã gần 80 tuổi vẫn tận tình truyền dạy nghệ thuật múa hát Dậm cho các cháu gái trong thôn; thầy giáo đã về hưu từ lâu Bùi Văn Cường miệt mài lần lộn khắp các thôn xóm sưu tầm văn học dân gian Hà Nam. Một số tác giả như Minh Thuận, Trần Tuấn Đạt, Hoàng Giang Phú, Đình Văn Bảo, Bắc Môn, Lê Hữu

Bách đặc biệt là ông Lương Hiền từ lòng yêu quý di sản văn hoá đã say mê nghiên cứu, sưu tầm, tự bỏ tiền ra in sách để nói về di tích, di sản ở địa phương. Đàn hát Dân ca và Chèo đã trở thành phong trào ở nhiều nơi, điển hình là huyện Kim Bảng, Duy Tiên. Phong trào hát Chèo và Dân ca thôn Đông Ngoại, Chuyên Ngoại xã Châu Giang (Duy Tiên) thu hút nhiều lứa tuổi tham gia tập luyện, biểu diễn. Từ nền sâu rộng của phong trào, ngành Văn hoá - Thông tin đã tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi Dân ca, Chèo từ cơ sở đến huyện, thị xã và toàn tỉnh.

Xã hội hoá trong việc tu bổ, tôn tạo di tích là nét nổi bật ở tỉnh Hà Nam trong những năm qua, được biểu hiện ở hai điểm: Một là, nhân dân và các tổ chức kinh tế, xã hội tự nguyện đóng góp toàn bộ về tiền của, ngày công để tu bổ, tôn tạo di tích, bao gồm di tích chưa được Nhà nước xếp hạng và cả di tích đã được xếp hạng. Hai là, nhân dân đóng góp nhân lực, vật lực, kinh phí khi ngành Văn hoá - Thông tin tu bổ, tôn tạo di tích theo chương trình mục tiêu quốc gia. Chỉ tính trong 5 năm trở lại đây, số kinh phí đóng góp của nhân dân là trên 20 tỷ đồng. Số tiền dân ủng hộ tu bổ, tôn tạo di tích tùy theo khả năng kinh tế của từng địa phương, di tích ít cũng 50 - 60 triệu đồng, nhiều 200 - 300 triệu đồng, có Việt kiều ủng hộ 200 triệu đồng để tu bổ đình làng. Với số lượng di tích nhiều, ngân sách Trung ương và tỉnh đầu tư tu bổ, tôn tạo còn hạn chế thì sự vận động nhân dân đóng góp kinh phí đã góp phần có hiệu quả ngăn chặn tình trạng xuống cấp của di tích.

Lễ hội ở Hà Nam, biểu hiện sinh động của xã hội hoá. Trên 50 lễ hội vùng và lễ hội làng đã được khôi phục trong thời gian qua, phần lớn là do công sức của nhân dân sở tại, tất nhiên có sự hướng dẫn quản lý của Nhà nước, của cơ quan chuyên môn. Nhờ lễ hội phục hồi mà vốn văn hoá dân gian, dân tộc được khơi dậy, trong đó có những tinh hoa làm phong phú hơn đời sống văn hoá ở cơ sở.

Khi đất nước bước vào cơ chế kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhiều làng nghề cổ truyền ở Hà Nam "lao đao". Thực hiện chủ trương xã hội hoá, tỉnh Hà Nam đã có

những chủ trương, chính sách thích hợp để vực dậy các làng nghề theo phương châm mỗi làng, mỗi nhà chủ động tìm cách giữ nghề, phát triển nghề của làng mình, nhà mình, đồng thời mở thêm nghề mới. Chính nhờ sự tích cực từ cả hai phía Nhà nước và nhân dân, nhiều làng nghề truyền thống đã trụ vững và đi lên.

Xã hội hoá trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hoá là một nội dung, một tiêu chí trong xây dựng làng văn hoá, tổ dân phố văn hoá được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng. Khi xét công nhận danh hiệu nhất thiết phải đạt yêu cầu về bảo vệ, giữ gìn phát huy tốt di sản văn hoá, thì thực tế ở Hà Nam đã minh chứng rõ hiệu quả của công tác xã hội hoá.

Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong lĩnh vực bảo tồn phát huy di sản văn hoá, ngành Văn hoá - Thông tin đã tham mưu tích cực với Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các cấp, các ngành tăng cường công tác hướng dẫn, quản lý và sự hỗ trợ của Nhà nước. Xã hội hoá mà không có định hướng đúng đắn thì dễ biến thành tự phát. Đó là việc tham mưu để tỉnh ban hành các dự án xây dựng đời sống văn hoá, bảo tồn tôn tạo di tích đến năm 2010, quy chế lễ hội, quy chế xét công nhận, làng văn hoá, tổ dân phố văn hoá... Thực hiện tốt vốn đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia, vốn sự nghiệp của Bộ Văn hoá - Thông tin cho tu bổ, tôn tạo di tích.

Nhìn về phía trước, xã hội hoá bảo tồn và phát huy di sản văn hoá ở tỉnh Hà Nam còn rất nhiều việc cần làm, kết quả đạt được mới là bước đầu. Phương hướng chung là mở rộng hơn nữa công tác xã hội hoá, thu hút đông đảo các tổ chức kinh tế, xã hội, các tầng lớp nhân dân tham gia. Các lĩnh vực đã làm tốt cần làm tốt hơn, đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá ở những lĩnh vực còn yếu. Di sản văn hoá bao hàm một phạm vi rất rộng thì công tác xã hội hoá tương ứng cũng rất phong phú, đa dạng cả về nội dung và hình thức. Trong thời gian tới cần đẩy mạnh công tác này tốt hơn nữa, nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hoá phục vụ đời sống nhân dân.